

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CHẾ XUẤT VÀ CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

LỊCH THI HỌC KỲ I (2025-2026) - Lần 1

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-CĐBC ngày tháng năm 2025 của Hiệu trưởng)

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
1	MH110107401	Xử lý ảnh với photoshop cơ bản	Khóa 26	C26TK1, C26TK2	07h45	Thứ Hai	03/11/2025	PM 1
2	MH110902301	Giáo dục thể chất 1	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27QT1, C27QT2, C27TA, C27TM	07h45	Thứ Hai	03/11/2025	SAN1
3	MH110213801	Tiện nâng cao	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	07h45	Thứ Hai	03/11/2025	X.TIEN
4	MH110203301	Vi mạch số	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Hai	03/11/2025	X.VMS
5	MH110902301	Giáo dục thể chất 1	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27QT1, C27QT2, C27TA, C27TM	09h30	Thứ Hai	03/11/2025	SAN1
6	MH110213801	Tiện nâng cao	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	09h30	Thứ Hai	03/11/2025	X.TIEN
7	MH110203301	Vi mạch số	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	09h30	Thứ Hai	03/11/2025	X.VMS
8	MH110203301	Vi mạch số	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Hai	03/11/2025	X.VMS
9	MH110107001	Nghệ thuật chữ	Khóa 26	C26TK1, C26TK2	07h45	Thứ Ba	04/11/2025	PM 1
10	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	07h45	Thứ Ba	04/11/2025	X.DCB
11	MH110203201	Điện tử công suất	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Ba	04/11/2025	X.DTCB
12	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	09h30	Thứ Ba	04/11/2025	X.DCB
13	MH110203201	Điện tử công suất	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	09h30	Thứ Ba	04/11/2025	X.DTCB
14	MH110100701	Phân tích thiết kế hệ thống thông tin	Khóa 26	C26TH	13h30	Thứ Ba	04/11/2025	PM 1
15	MH110902302	Giáo dục thể chất 1	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TH, C27TK	13h30	Thứ Ba	04/11/2025	SAN2
16	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	13h30	Thứ Ba	04/11/2025	X.DCB
17	MH110203201	Điện tử công suất	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	13h30	Thứ Ba	04/11/2025	X.DTCB
18	MH110902302	Giáo dục thể chất 1	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TH, C27TK	15h15	Thứ Ba	04/11/2025	SAN1
19	MH110203001	Điện cơ bản	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	15h15	Thứ Ba	04/11/2025	X.DCB
20	MH110213401	Autocad cơ bản	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	07h45	Thứ Tư	05/11/2025	PM 2

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
21	MH110203501	Autocad trong kỹ thuật điện	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	07h45	Thứ Tư	05/11/2025	PM 3
22	MH110412801	Kế toán Excel	Khóa 25	C25KT1, C25KT2	07h45	Thứ Tư	05/11/2025	PM 4
23	MH110424601	Giao tiếp trong kinh doanh	Khóa 26	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Tư	05/11/2025	A1.12
24	MH110424601	Giao tiếp trong kinh doanh	Khóa 26	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Tư	05/11/2025	A1.7
25	MH110400601	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	Khóa 26	C26QT1, C26QT2	13h30	Thứ Tư	05/11/2025	A1.8
26	MH110423601	Lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng	Khóa 26	C26LG1, C26LG2	15h15	Thứ Tư	05/11/2025	A1.12
27	MH110205201	An toàn điện	Khóa 27	C27DDT	15h15	Thứ Tư	05/11/2025	A1.8
28	MH110421701	Đầu tư tài chính	Khóa 26	C26TC	15h15	Thứ Tư	05/11/2025	A1.9
29	MH110424901	Khởi sự kinh doanh	Khóa 25	C25LG1, C25LG2, C25TM	07h45	Thứ Năm	06/11/2025	A1.10
30	MH110424901	Khởi sự kinh doanh	Khóa 25	C25LG1, C25LG2, C25TM	07h45	Thứ Năm	06/11/2025	A1.8
31	MH110412601	Phân tích báo cáo tài chính	Khóa 25	C25KT1, C25KT2, C25TC	07h45	Thứ Năm	06/11/2025	A1.12
32	MH110504501	General English	Khóa 25	C25TA	07h45	Thứ Năm	06/11/2025	PM 4
33	MH110205501	Cung cấp điện	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	09h30	Thứ Năm	06/11/2025	A1.7
34	MH110425901	Thanh toán điện tử	Khóa 26	C26TM1, C26TM2	09h30	Thứ Năm	06/11/2025	A1.8
35	MH110412501	Kế toán hành chính sự nghiệp	Khóa 26	C26KT	09h30	Thứ Năm	06/11/2025	A1.9
36	MH110109501	Kiến trúc máy tính	Khóa 27	C27TH	09h30	Thứ Năm	06/11/2025	PM 4
37	MH110503701	Nghiệp vụ văn phòng	Khóa 26	C26TA	13h30	Thứ Năm	06/11/2025	A1.9
38	MH110420401	Thị trường tài chính	Khóa 26	C26TC	13h30	Thứ Năm	06/11/2025	PM 2
39	MH110404801	Hành vi tổ chức	Khóa 25	C25QT1, C25QT2, C25QT3	13h30	Thứ Năm	06/11/2025	PM 3
40	MH110404801	Hành vi tổ chức	Khóa 25	C25QT1, C25QT2, C25QT3	13h30	Thứ Năm	06/11/2025	PM 4
41	MH110424101	An toàn, sức khỏe và môi trường	Khóa 26	C26LG1, C26LG2	15h15	Thứ Năm	06/11/2025	A1.8
42	MH110901302	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 26	C26QT2, C26TH, C26TK1	15h15	Thứ Năm	06/11/2025	PM 2
43	MH110901302	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 26	C26QT2, C26TH, C26TK1	15h15	Thứ Năm	06/11/2025	PM 3
44	MH110901301	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 26	C26QT1, C26QT2, C26TK2	15h15	Thứ Năm	06/11/2025	PM 3
45	MH110901301	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	Khóa 26	C26QT1, C26QT2, C26TK2	15h15	Thứ Năm	06/11/2025	PM 4
46	MH110429401	Pháp luật kinh tế	Khóa 26	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 2

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
47	MH110429401	Pháp luật kinh tế	Khóa 26	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 3
48	MH110429401	Pháp luật kinh tế	Khóa 26	C26KT, C26QT1, C26QT2, C26TC	07h45	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 4
49	MH110103701	Lắp ráp và cài đặt máy tính	Khóa 27	C27TH	09h30	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 2
50	MH110100601	Mạng máy tính	Khóa 26	C26TH	09h30	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 3
51	MH110205401	Vật liệu điện	Khóa 27	C27DDT	09h30	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 4
52	MH110420901	Kế toán ngân hàng	Khóa 25	C25TC	13h30	Thứ Sáu	07/11/2025	A1.10
53	MH110106701	Kỹ thuật quay phim và chụp ảnh	Khóa 27	C27TK	13h30	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 1
54	MH110425001	Ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh	Khóa 26	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 3
55	MH110425001	Ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh	Khóa 26	C26LG1, C26LG2, C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 4
56	MH110404701	Quản trị dịch vụ	Khóa 25	C25QT1, C25QT2, C25QT3	15h15	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 2
57	MH110404701	Quản trị dịch vụ	Khóa 25	C25QT1, C25QT2, C25QT3	15h15	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 3
58	MH110205601	Đo lường cảm biến	Khóa 26	C26DDT1, C26DDT2	15h15	Thứ Sáu	07/11/2025	PM 4
59	MH110109801	Thiết kế đồ họa với CorelDraw	Khóa 26	C26TH	07h45	Thứ Hai	10/11/2025	PM 1
60	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 27	C27DDT	07h45	Thứ Hai	10/11/2025	X.DCB
61	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 27	C27DDT	09h30	Thứ Hai	10/11/2025	X.DCB
62	MH110107501	Thiết kế đồ họa với Adobe illustrator	Khóa 26	C26TK1, C26TK2	13h30	Thứ Hai	10/11/2025	PM 1
63	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 27	C27DDT	13h30	Thứ Hai	10/11/2025	X.DCB
64	MH110205701	Điện cơ bản (CN KT Đ-ĐT)	Khóa 27	C27DDT	15h15	Thứ Hai	10/11/2025	X.DCB
65	MH110403801	Marketing căn bản	Khóa 27	C27QT1, C27QT2, C27TA	07h45	Thứ Ba	11/11/2025	PM 3
66	MH110403801	Marketing căn bản	Khóa 27	C27QT1, C27QT2, C27TA	07h45	Thứ Ba	11/11/2025	PM 4
67	MH110403802	Marketing căn bản	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	09h30	Thứ Ba	11/11/2025	PM 3
68	MH110403802	Marketing căn bản	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	09h30	Thứ Ba	11/11/2025	PM 4
69	MH110903001	Giáo dục chính trị	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TA	13h30	Thứ Ba	11/11/2025	PM 2
70	MH110903001	Giáo dục chính trị	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TA	13h30	Thứ Ba	11/11/2025	PM 3
71	MH110903001	Giáo dục chính trị	Khóa 27	C27CK, C27DDT, C27TA	13h30	Thứ Ba	11/11/2025	PM 4
72	MH110502901	Speaking 2	Khóa 26	C26TA	15h15	Thứ Ba	11/11/2025	A1.10

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
73	MH110502901	Speaking 2	Khóa 26	C26TA	15h15	Thứ Ba	11/11/2025	A1.9
74	MH110212801	Hình họa - Vẽ kỹ thuật	Khóa 27	C27CK	07h45	Thứ Tư	12/11/2025	A1.8
75	MH110403402	Kinh tế học	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	07h45	Thứ Tư	12/11/2025	PM 3
76	MH110403402	Kinh tế học	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	07h45	Thứ Tư	12/11/2025	PM 4
77	MH110106501	Cơ sở tạo hình	Khóa 27	C27TK	09h30	Thứ Tư	12/11/2025	A1.8
78	MH110403401	Kinh tế học	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	09h30	Thứ Tư	12/11/2025	PM 3
79	MH110403401	Kinh tế học	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	09h30	Thứ Tư	12/11/2025	PM 4
80	MH110504601	Pronunciation Practice	Khóa 27	C27TA	13h30	Thứ Tư	12/11/2025	A1.8
81	MH110426001	Thiết kế và quản trị website	Khóa 26	C26TM1, C26TM2	13h30	Thứ Tư	12/11/2025	PM 3
82	MH110429701	Thực hành kế toán doanh nghiệp sản xuất 1	Khóa 26	C26KT	13h30	Thứ Tư	12/11/2025	PM 4
83	MH110504401	Listening 2	Khóa 26	C26TA	15h15	Thứ Tư	12/11/2025	PM 2
84	MH110425801	Thư tín thương mại	Khóa 26	C26TM1, C26TM2	07h45	Thứ Năm	13/11/2025	A1.8
85	MH110214801	Vật liệu cơ khí	Khóa 27	C27CK	07h45	Thứ Năm	13/11/2025	PM 2
86	MH110411601	Tài chính - Tín dụng	Khóa 27	C27KT	07h45	Thứ Năm	13/11/2025	PM 3
87	MH110901602	Tin học	Khóa 27	C27QT1, C27QT2, C27TH, C27TK	07h45	Thứ Năm	13/11/2025	PM 4
88	MH110424501	Định hướng nghề nghiệp	Khóa 27	C27LG, C27TM	09h30	Thứ Năm	13/11/2025	A1.12
89	MH110901601	Tin học	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	09h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 2
90	MH110901601	Tin học	Khóa 27	C27QT1, C27QT2	09h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 3
91	MH110901605	Tin học	Khóa 27	C27TH, C27TK	09h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 3
92	MH110901605	Tin học	Khóa 27	C27TH, C27TK	09h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 4
93	MH110427001	Quản trị nhân sự	Khóa 26	C26QT1, C26QT2	13h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 2
94	MH110411701	Tài chính doanh nghiệp	Khóa 26	C26KT, C26TC	13h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 3
95	MH110411701	Tài chính doanh nghiệp	Khóa 26	C26KT, C26TC	13h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 4
96	MH110502401	Grammar 1	Khóa 27	C27TA	13h30	Thứ Năm	13/11/2025	PM 3
97	MH110503101	Reading 2	Khóa 26	C26TA	15h15	Thứ Năm	13/11/2025	PM 2
98	MH110107301	Tiếng Anh chuyên ngành (CNTT)	Khóa 26	C26TH, C26TK1, C26TK2	15h15	Thứ Năm	13/11/2025	PM 3

STT	Mã MH	Tên HP	Khóa học	Lớp SV	Giờ BD	Thứ	Ngày thi	Phòng thi
99	MH110107301	Tiếng Anh chuyên ngành (CNTT)	Khóa 26	C26TH, C26TK1, C26TK2	15h15	Thứ Năm	13/11/2025	PM 4
100	MH110422801	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Khóa 26	C26TC	07h45	Thứ Sáu	14/11/2025	A1.7
101	MH110426101	Quan hệ chăm sóc khách hàng	Khóa 26	C26TM1, C26TM2	07h45	Thứ Sáu	14/11/2025	A1.8
102	MH110902801	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27QT1, C27QT2, C27TA	07h45	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 3
103	MH110902801	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27QT1, C27QT2, C27TA	07h45	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 4
104	MH110412101	Kế toán doanh nghiệp sản xuất 2	Khóa 26	C26KT	09h30	Thứ Sáu	14/11/2025	A1.7
105	MH110423701	Hệ thống thông tin Logistics	Khóa 26	C26LG1, C26LG2	09h30	Thứ Sáu	14/11/2025	A1.8
106	MH110902802	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27TH, C27TK	09h30	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 3
107	MH110902802	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27TH, C27TK	09h30	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 4
108	MH110213301	Công nghệ chế tạo máy	Khóa 26	C26CK1, C26CK2	13h30	Thứ Sáu	14/11/2025	A1.8
109	MH110902804	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	13h30	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 3
110	MH110902804	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27KT, C27LG, C27TM	13h30	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 4
111	MH110503201	Writing 1	Khóa 26	C26TA	15h15	Thứ Sáu	14/11/2025	A1.7
112	MH110902803	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27CK, C27DDT	15h15	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 3
113	MH110902803	Tiếng Anh 1	Khóa 27	C27CK, C27DDT	15h15	Thứ Sáu	14/11/2025	PM 4